

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGÂN SƠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2022/HS-ST**  
Ngày 21/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Doanh Thiêm Vân;

Bà Đồng Khánh Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Sinh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phan Hữu K;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 8 năm 1993 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

**- Bị hại:** Lê Văn T, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 3, thôn 1, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội (vắng mặt không có lý do).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Phan Văn H, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đỗ Kiên M, sinh năm 1979 – Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội (vắng mặt không có lý do).

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 – Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội (vắng mặt không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 06/9/2021, tại lán công trình xây dựng bờ kè thuộc thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Phan Hữu K là công nhân xây dựng công trình bờ kè có hỏi anh Lê Văn T, sinh năm 1975, trú tại Đội 3, thôn 1, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội là người quản lý công trình xây bờ kè để lấy 10.000.000 đồng tiền công trước đó anh T đang nợ K, nhưng anh T chưa trả. Do nhiều lần hỏi mà không lấy được tiền công nên K đã bực tức và đi vào khu bếp của lán cầm một con dao loại dao một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ màu nâu đen dài 12,4cm, rộng 03cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17cm, rộng 3,5cm, đầu vát nhọn, quay lại giường ngủ anh T tiếp tục hỏi lấy tiền công nhưng anh T vẫn không trả, lúc này anh T đang cài cúc áo bước xuống giường ngủ thì bị cáo cầm dao chém vào người anh T hai lần, thấy vậy anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1977, trú tại thôn 2, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội là công nhân công trình đang ở gần đó đề K xuống thành giường rồi T cùng vào hộ L giữ K, hai bên giằng co với nhau một lúc, K vùng dậy được thì T chạy ra sau lán, K cầm dao định đuổi theo thì L kéo K lại, K cầm dao chém trúng vào tay L rồi L chạy khỏi lán ra ngoài đường, lúc này anh Hoàng Văn T và anh Lê Thanh N là công nhân công trình đang ở giường ngủ thấy xô xát nên cùng L bỏ chạy ra đến đường liên thôn trước lán thì cả ba người cùng dừng lại quan sát Phan Hữu K, còn chị Đinh Thị P là công nhân công trình đang ở giường ngủ phía trong lán nghe thấy tiếng xô xát nên chạy ra ngoài góc bếp đứng xem. Sau khi T chạy ra sau lán, K qua khu bếp cầm thêm một con dao bằng kim loại lưỡi sắc đầu bằng, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 08cm đi ra sau lán tìm T nhưng không thấy nên quay lại vớt con dao đầu vát nhọn ở trước lán và để dao đầu bằng ở bàn tại bếp. Sau đó bị cáo tiếp tục ra sân trước lán lấy một chiếc búa tạ đập nhiều lần vào chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Z1-188.46 của anh T làm xe bị hư hỏng, rồi vớt búa ngay gần đó và đi vào đầu giường ngủ lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A9 A920 của anh T ra sân, rồi đập chiếc thoại vào búa tạ trước đó dùng để đập xe mô tô sau đó ném chiếc điện thoại xuống nước của dòng suối đang chảy gần đó, sau đó quay vào lán bảo chị Phương đưa đến Công an xã T, huyện Ngân Sơn đầu thú và giao nộp con dao đầu vát nhọn đã dùng chém anh T và anh L. Anh T và anh L được người quen đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám

định tỷ lệ thương tật của Lê Văn T và Nguyễn Văn L, yêu cầu định giá tài sản chiếc điện thoại, xe mô tô bị hư hỏng của anh Lê Văn T.

Biên bản kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A9 A920 của anh T ngày 08/9/2021 tại Cơ quan Cảnh sát Công an huyện Ngân Sơn thể hiện: Điện thoại bị nứt vỡ do va đập, cong vênh, bị ẩm ướt bên trong, không hoạt động được, hỏng hoàn toàn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 164/TgT, ngày 10/9/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận đối với Lê Văn T:

- Vết thương ngang sống mũi, kích thước 2cm x 0,1cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 3%;

- Vết thương ở cung mày trái, kích thước 9cm x 0,1cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 1,94% (2%);

- Vết vùng bụng, kích thước 20cm x 0,2cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 1,90% (2%);

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6,84% (7%). Các vết thương do vật sắc gây ra, không xác định được chiều hướng hình thành vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/TgT, ngày 10/9/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận đối với Nguyễn Văn L: Vết thương đứt gân cổ tay quay trái, kích thước 11cm x 0,2cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%. Vết thương do vật sắc gây ra, không xác định được chiều hướng hình thành vết thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG, ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số loại Galaxy A9 A920, màu đen, tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG, ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: Giá trị của những bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 29Z1 – 188.46 nhãn hiệu HONDA, loại xe hai bánh, số loại AIR BLADE tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.915.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, bị cáo Phan Hữu K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 06/9/2021, Lê Văn T có đơn trình báo yêu cầu khởi tố đối với vụ việc cố ý gây thương tích. Ngày 05/10/2021, Lê Văn T có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với Phan Hữu K. Ngày 06/9/2021, Nguyễn Văn L có đơn trình báo và đề nghị không yêu cầu xử lý hình sự đối với vụ việc.

Ngày 03/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can, quyết định đình chỉ bị can đối với Phan Hữu K về tội cố ý gây thương tích, lý do bị hại rút yêu cầu khởi tố quy định tại khoản 2 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSNS, ngày 23/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Phan Hữu K về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo Phan Hữu K phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*”. Quyết định hình phạt và xử lý các vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị tại phần luận tội như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, điểm b, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Về hình phạt:* Đề nghị xử phạt bị cáo tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Trả lại cho bị hại anh Lê Văn T 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu bạc đã hoen rỉ dài 17cm, rộng 35cm, một lưỡi sắc, đầu vát nhọn. Chuôi dao bằng gỗ màu nâu đen dài 12,4cm, rộng 03cm; 01 con dao dài 34cm, một lưỡi sắc, đầu bằng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc, bản rộng nhất 08cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu đen; 01 chiếc búa tạ đã qua sử dụng, phần đầu búa bằng kim loại có kích thước (13 x 5,5 x 5,3) cm, cán búa bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước 62cm x 4,5cm đã bị nứt vỡ một đầu;

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A9 A920 màu đen đã qua sử dụng, bị cong vênh, mặt sau nứt vỡ, bị hỏng hoàn toàn.

*Về án phí:* Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản, tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị, đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, phạt tù bị cáo 4 tháng 16 ngày, bằng số ngày bị cáo đã bị tạm giam; Về trách nhiệm dân sự và án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Do bức tức về việc anh Lê Văn T chưa trả tiền công còn nợ trước đó của mình nên khoảng 13 giờ 15 phút ngày 06/9/2021 tại lán công trình xây dựng bờ kè thuộc thôn B, xã T, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Phan Hữu K đã có hành vi đập 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A9 A920 vào chiếc búa tạ bằng kim loại có cán gỗ, sau đó ném chiếc điện thoại này xuống dòng suối ở gần lán, hậu quả là chiếc điện thoại đã hư hỏng toàn bộ. Theo kết luận giám định định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại của anh Lê Văn T tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000 đồng.

Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Phan Hữu K trước Tòa án để xét xử về tội: “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

### **Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...;*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bảo chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng người bào chữa đã đưa ra được các chứng cứ chứng M về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và những lời bào chữa nêu trên là có căn cứ và cần được chấp nhận. Về hình phạt, việc người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật

Hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, với mức án tù là 04 tháng 16 ngày tù, bằng thời hạn đã bị tạm giam đối với bị cáo là có cơ sở và cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người phạm tội bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*” theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, quá trình điều tra, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật.

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại tạm giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung. Nhưng qua xem xét, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo sau khi ra đầu thú đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giữ, sau đó là tạm từ ngày phạm tội cho đến ngày xét xử sơ thẩm, thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam đã được 04 tháng 16 ngày, trong thời gian đó, bị cáo đã thực sự nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, biết việc mình gây ra là vi phạm pháp luật, xét thấy hậu quả thiệt hại về tài sản mà bị cáo gây ra là không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại để khắc phục hậu quả do mình gây ra, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), vì vậy có đủ căn cứ để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xem xét áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo mức án tù bằng thời gian đã tạm giam bị cáo, qua đó cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo, điều đó cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

4.2. Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua xem xét thấy bị cáo gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên không xem xét áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường thêm do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án

Quá trình điều tra vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu bạc đã hoen rỉ dài 17cm, rộng 35cm, một lưỡi sắc, đầu vát nhọn. Chuôi dao bằng gỗ màu nâu đen dài 12,4cm, rộng 03cm;
- 01 con dao dài 34cm, một lưỡi sắc, đầu bằng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc, bản rộng nhất 08cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu đen;
- 01 chiếc búa tạ đã qua sử dụng, phần đầu búa bằng kim loại có kích thước (13 x 5,5 x 5,3) cm, cán búa bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước 62cm x 4,5cm đã bị nứt vỡ một đầu;

Xét cần trả lại những tài sản nêu cho bị hại là anh Lê Văn T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A9 A920 màu đen đã qua sử dụng, bị cong vênh, mặt sau nứt vỡ, bị hỏng hoàn toàn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí

Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí do vậy cần xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án

Đối với các hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản xe mô tô biển kiểm soát 29Z1 – 188.46, tại thời điểm ngày 06/9/2021, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, do đó không cấu thành tội phạm và hành vi dùng dao cố ý gây thương tích cho Lê Văn T và Nguyễn Văn L, cơ quan điều tra đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về các hành vi này là có căn cứ.

Vì các lẽ trên!

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 178, Điều 38, Điều 47, điểm b, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136, khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố bị cáo **Phan Hữu K** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.**

**2. Về hình phạt**

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo 04 tháng 15 ngày tù, được trừ vào thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 07/9/2021 cho đến ngày 21/01/2022 là ngày xét xử sơ thẩm (tổng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam là 04 tháng 16 ngày). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa vì thời hạn phạt tù ngắn hơn thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

### 3. Về xử lý vật chứng

3.1. Trả lại cho bị hại anh Lê Văn T, sinh năm 1975 – Địa chỉ: Đội 3, thôn 1, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu bạc đã hoen rỉ dài 17cm, rộng 3,5cm, một lưỡi sắc, đầu vát nhọn. Chuôi dao bằng gỗ màu nâu đen dài 12,4cm, rộng 03cm. Đã được niêm phong;

- 01 con dao dài 34cm, một lưỡi sắc, đầu bằng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc, bản rộng nhất 08cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu đen. Đã được niêm phong;

- 01 chiếc búa tạ đã qua sử dụng, phần đầu búa bằng kim loại có kích thước (13 x 5,5 x 5,3) cm, cán búa bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước 62cm x 4,5cm đã bị nứt vỡ một đầu. Đã được niêm phong.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A9 A920 màu đen đã qua sử dụng, bị cong vênh, mặt sau nứt vỡ, có số IMEI phía sau nắp điện thoại là 359933096272645. Đã được niêm phong.

*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn và Công an huyện Ngân Sơn.*

### 4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện (khi án có hiệu lực);
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ, NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Hoàn    Hoàng Thị Huyền**

**Nguyễn Thái Công**



Tuy nhiên, qua xem xét, Hội đồng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 4.800.000 đồng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo, như vậy vẫn đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng, Điều đó cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội.

nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì*

*thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.*